ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TẠO SINH TRONG HỌC TIẾNG ANH CỦA HỌC VIÊN HỌC VIỆN HẬU CẦN: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO ĐỘNG LỰC HỌC TẬP

Nguyễn Việt Trung
Khoa Ngoại ngữ, Học viện Hậu cần
Email: trungnv2002hp@gmail.com

Tóm tắt: *Các công cụ trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) như ChatGPT, Gemini mở ra nhiều cơ hội đổi mới phương pháp tự học tiếng Anh. Bài viết phân tích thực trạng ứng dụng GenAI trong giờ tự học của học viên năm thứ ba tại Học viện Hậu cần, làm rõ tác động đến động lực học tập, đồng thời chỉ ra lợi ích và nguy cơ phụ thuộc công nghệ. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp nâng cao động lực học tập và hiệu quả rèn luyện ngoại ngữ phù hợp với đặc thù đào tạo quân sự.*

Từ khóa: *Trí tuệ nhân tạo tạo sinh; Học viện Hậu cần; Động lực học tập; Tiếng Anh chuyên ngành hậu cần; Giải pháp tự học; Kỷ luật quân sự.*

THE APPLICATION OF GENERATIVE ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN ENGLISH LANGUAGE LEARNING AMONG CADETS AT THE LOGISTICS ACADEMY: CURRENT STATUS AND SOLUTIONS TO ENHANCE LEARNING MOTIVATION

Abstract: *Generative artificial intelligence (GenAI) tools, such as ChatGPT and Gemini, offer significant opportunities for innovating self-study methods in English language learning. This paper analyzes the current state of GenAI application during the self-study sessions of third-year cadets at the Logistics Academy, examining its impact on learning motivation while highlighting both the benefits and the risks of technological dependency. Based on this analysis, the paper proposes solutions to enhance learning motivation and the effectiveness of foreign language training, tailored to the specific requirements of military education.*

Keywords: *Generative artificial intelligence; Logistics Academy; Learning motivation; English for logistics; Self-study solutions; Military discipline.*

Nhận bài: 09/09/2026 *Phản biện: 09/10/2026* *Duyệt đăng: 13/10/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn quân đẩy mạnh tiến trình hiện đại hóa và hội nhập quốc phòng quốc tế, năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh đang trở thành yêu cầu cấp thiết đối với đội ngũ sĩ quan hậu cần - kỹ thuật, tài chính Quân đội. Người cán bộ hậu cần – kỹ thuật, tài chính trong tương lai không chỉ cần nắm vững kiến thức chuyên môn nghiệp vụ mà còn phải có khả năng khai thác tài liệu kỹ thuật, làm chủ trang bị hậu cần hiện đại, sẵn sàng tham gia các hoạt động diễn tập, cứu hộ cứu nạn và giao lưu hữu nghị trên trường quốc tế, góp phần vào công cuộc hội nhập quốc tế, hợp tác quốc phòng và làm lan tỏa hình ảnh cao đẹp "Bộ đội cụ Hồ" với bạn bè quốc tế.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng học tiếng anh của học viên Học viện Hậu cần

Tại Học viện Hậu cần, việc dạy và học ngoại ngữ hiện nay tại Học viện liên tục được đổi mới nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn hiện nay đối với đối tượng đào tạo sĩ quan hậu cần cấp phân đội trình độ đại học. Thực tiễn qua các năm học vừa qua ghi nhận sự chuyển dịch mạnh mẽ sang hình thức kiểm tra, đánh giá tự động hóa, minh chứng qua việc tổ chức các kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh Bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trên phần mềm iTEST đối với đối tượng học viên đào tạo sĩ quan hậu cần cấp phân đội trình độ đại học. Đồng thời, Ban Giám đốc Học viện đã áp dụng chủ trương khuyến khích động lực học tập rất thiết thực:cụ thể là thực hiện miễn thi tốt nghiệp môn Tiếng Anh và quy đổi kết quả thi kết thúc học phần và thi tốt nghiệp cho những học viên đạt chứng chỉ IELTS từ 5.0 trở lên theo Hướng dẫn số 317/HD-NT của Cục Nhà trường (nay là Cục Quân huấn – Nhà trường) – Bộ Tổng Tham mưu. Tuy nhiên, việc học ngoại ngữ của học viên tại Học viện gặp những đặc thù riêng do phải thực hiện sinh hoạt, học tập theo các nền nếp, chế độ quy định trong ngày và các quy định về xây dựng chính quy, chấp hành kỉ luật của học viên. Quỹ thời gian tự học của học viên chủ yếu diễn ra vào các khung giờ cố định buổi chiều tại thư viện và buổi tối tại đơn vị. Trong bối cảnh đó, sự xuất hiện của các công cụ Trí tuệ Nhân tạo

Tạo sinh (GenAI) như ChatGPT hay Gemini đã trở thành một công cụ, một "trợ lý học tập" đắc lực mà không đòi hỏi điều gì từ người dùng, giúp học viên cá nhân hóa lộ trình ôn luyện, tra cứu từ vựng chuyên ngành hậu cần và giải đáp thắc mắc ngay tức thì.

Dù mang lại nhiều tiện ích, việc sử dụng GenAI nếu thiếu định hướng thực tiễn dễ dẫn đến tình trạng học viên ỷ lại vào câu trả lời có sẵn, lười suy nghĩ, tư duy phản biện, hoặc giảm bớt sự tương tác trực tiếp với đồng đội. Do đó, việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp phù hợp, khả thi để phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của GenAI trong môi trường Học viện Hậu cần là một nhiệm vụ có ý nghĩa thực tiễn cấp thiết. Khảo sát thực tế hoạt động tự học và thực tiễn sử dụng GenAI trong quá trình học tập cụ thể của học viên năm thứ ba tại Học viện Hậu cần cho thấy GenAI đang được khai thác đa dạng trong từng nội dung học tập: Thứ nhất, học viên sử dụng GenAI như môt công trợ lý hỗ trợ Tự ôn luyện thi trắc nghiệm iTEST: Tại kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ Bậc 3/6 trên phần mềm iTEST yêu cầu học viên xử lý bài thi Nghe hiểu và Đọc hiểu trong 60 phút. Trong quá trình ôn tập để chuẩn bị cho kì thi, tận dụng thời gian tự học hàng ngày, học viên các đại đội thường xuyên tổ chức ôn tập tại thư viện và khai thác hệ thống phòng đọc Internet để phục vụ ôn luyện. Trong quá trình khai thác hệ thống máy tính kết nối Internet, khi gặp các đoạn văn có cấu trúc phức tạp hoặc câu hỏi khó, học viên có thể đưa văn bản vào GenAI để phân tích cấu trúc ngữ pháp, dịch các thuật ngữ chuyên ngành và giải thích chi tiết lý do chọn đáp án đúng/sai. Cách làm này giúp học viên hiểu sâu bản chất kiến thức thay vì học vẹt đáp án, tạo sự tự tin rõ rệt khi làm bài thi thật trên máy tính. Thứ hai, luyện kỹ năng Nói và Viết khi thi tốt nghiệp: Trong kỳ thi tốt nghiệp môn Tiếng Anh các năm, Nói và Viết là hai phần thi gây nhiều áp lực nhất. Đối với bài thi Nói, học viên đã sử dụng GenAI để đóng vai (role-play) giám khảo chấm thi để luyện tập trả lời phần thi vấn đáp. Với nội dung thi Viết, GenAI đóng vai trò sửa lỗi chính tả, gợi ý nâng cao từ vựng và cấu trúc câu giúp học viên hoàn thiện bài viết nhiều lần trước khi nộp cho giảng viên. Ngoài ra, Học viên sử dụng GenAI để tạo ra các câu ví dụ trong ngữ cảnh quân sự, lập bảng từ vựng song ngữ kèm phiên âm, giúp việc ghi nhớ trở nên trực quan và nhanh chóng hơn, giúp cho việc học từ vựng theo từng chuyên ngành đào tạo của học viên trở nên bớt khô khan, sinh động và gắn liền thực tiễn công tác sau này.

Việc ứng dụng GenAI đã tạo ra những thay đổi rõ rệt trong tâm lý và động lực học tập của học viên: Trước hết, GenAI góp phần hình thành và củng cố tính chủ động, tự giác trong học tập ngoại ngữ. Nhờ tiện ích từ các công cụ AI mang lại, học viên không còn phụ thuộc hoàn toàn vào giảng viên hoặc chờ đến giờ lên lớp mới giải quyết những nội dung chưa hiểu, học viên có thể chủ động sử dụng các công cụ AI để tra cứu, giải thích những nội dung còn vướng mắc, ôn luyện và kiểm tra lại kết quả ngay trong giờ tự học. Khả năng và thời gian tiếp cận hỗ trợ được cải thiện, giúp quá trình học tập được duy trì liên tục, đồng thời tạo điều kiện để học viên tự lựa chọn nội dung và mức độ luyện tập phù hợp với năng lực và trình độ ngoại ngữ của bản thân. Trong bối cảnh Học viện có chính sách khuyến khích đối với học viên đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và có những tấm gương học viên tham gia các chương trình giao lưu, học tập ở nước ngoài, GenAI đang trở thành công cụ hỗ trợ để học viên cụ thể hóa mục tiêu nâng cao trình độ ngoại ngữ ngay tại đơn vị. Thứ hai, GenAI góp phần giảm áp lực tâm lý và tăng sự tự tin trong quá trình học tiếng Anh. Đối với những nội dung học viên còn hạn chế như đọc hiểu, viết hoặc vấn đáp, việc có thể luyện tập nhiều lần với AI, nhận phản hồi nhanh chóng và sửa lỗi ngay sau mỗi lần sử dụng giúp học viên giảm tâm lý e ngại mắc lỗi trước giáo viên và học viên trong đơn vị. Đặc biệt trong quá trình chuẩn bị cho các kỳ thi kết thúc học phần hoặc kỳ thi tốt nghiệp, GenAI có thể hỗ trợ giải đáp thắc mắc trong thời gian tự học, qua đó giúp học viên giảm tải áp lực lo lắng, chủ động tìm kiếm cách khắc phục điểm yếu và hoàn thiện kỹ năng. Thứ ba, GenAI góp phần làm tăng hứng thú và cảm nhận về hiệu quả của hoạt động tự học. Bằng việc sử dụng GenAI, việc tự học môn tiếng Anh không còn bó buộc ở giáo trình, ghi nhớ từ vựng hay làm bài tập theo mẫu mà có thể được mở rộng sang các hoạt động tương tác như mô phỏng hội thoại, đóng vai, luyện xử lý tình huống, tạo bài tập cá nhân hóa hoặc thực hành tiếng Anh theo từng chuyên ngành đào tạo. Qua đó, học viên dễ nhận thấy sự tiến bộ của bản thân và nhận thức rõ hơn giá trị thực tiễn của ngoại ngữ đối với học tập cũng như phục vụ nghề nghiệp sau này. Sự chuyển biến từ "học để thi" sang "học để sử dụng và phát triển năng lực" là yếu tố quan trọng góp phần duy

trì động lực học tập một cách bền vững sau khi học viên ra trường về các đơn vị nhận công tác.

Tuy nhiên, những thay đổi tích cực này chỉ được duy trì khi học viên sử dụng các công cụ GenAI đúng mục đích và có sự định hướng phù hợp dưới sự giám sát của đội ngũ cán bộ quản lí trực tiếp ở các đại đội, tiểu đoàn. Bên cạnh những thuận lợi về tiện ích sử dụng và thay đổi trong nhận thức, tư duy học tập cho học viên, những nền tảng AI tạo sinh tiềm ẩn những hạn chế và rủi ro thực tế như sau: Thứ nhất, một số bộ phận học viên trở nên lười suy nghĩ, ỷ lại vào chatbot AI để có câu trả lời nhanh chóng: Một số học viên có xu hướng chép nguyên văn đoạn văn hoặc câu trả lời do AI tạo ra để nộp bài tập về nhà, dẫn đến tình trạng "học giả, điểm thật" và làm suy giảm khả năng tư duy độc lập. Tư duy suy nghĩ kiến thức để học tập, rèn luyện kiến thức đang rẽ sang hướng khác là tập trung nghĩ ra các câu lệnh để yêu cầu các nền tảng thực hiện, càng để lâu càng nối dài tính lười biếng của người dùng. Nếu không chấn chỉnh kịp thời, sẽ dẫn đến hậu quả đáng báo động khi học viên làm bài thi kết thúc học phần các môn và trong khi tham gia thi tốt nghiệp. Thứ hai, sử dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh trong thời gian dài làm giảm khả năng tương tác giữa các học viên trong quá trình tự học: Khung giờ tự học buổi chiều và buổi tối hàng ngày vốn là thời gian để các học viên trao đổi, tổ chức học tập theo cặp, nhóm, tiểu đội,… trong đội hình chung của đại đội, tiểu đoàn. Việc quá tập trung vào các thiết bị thông minh để tương tác với AI có thể làm hạn chế tương tác, chia sẻ kinh nghiệm học tập trực tiếp giữa các học viên. Kĩ năng làm việc nhóm của học viên lâu ngày sẽ trở nên chậm chạp, thiếu đoàn kết trong học tập, công tác tại đơn vị. Lâu dần, tình trạng này sẽ làm ảnh hưởng đến các nội dung học tập khác của học viên.

2.2. Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh trong học tiếng anh của học viên Học viện Hậu cần

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên, học viên trong ứng dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh trong việc học tập ngoại ngữ của học viên. Nghiên cứu đã chỉ ra thực tiễn một bộ phận học viên chưa nhận thức rõ tác dụng và tác hại do trí tuệ nhân tạo tạo sinh mang lại đối với việc học của bản thân, điều này dẫn đến tâm lý đối phó, thiếu nghiêm túc trong học tập ở tất cả các môn tại Học viện. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên có thời điểm chưa sâu sát việc học viên sử dụng GenAI phục vụ học tập, mặc nhiên để học viên sử dụng bừa bãi, thiếu định hướng, thiếu kiểm soát nội dung, cách thức sử dụng và kết quả mang lại. Do đó, cần có giải pháp cụ thể, hệ thống để giúp học viên nhìn nhận đúng đắn về những mặt tốt và hại của trí tuệ nhân tạo tạo sinh. Cần phải giáo dục, tuyên truyền, định hướng cho học viên hiểu rằng "GenAI là công cụ bổ trợ tự học, không được sử dụng trực tiếp trong các kỳ thi, kiểm tra đánh giá hoặc chép nguyên văn làm sản phẩm nộp"; hướng dẫn học viên sử dụng thiết bị truy cập AI đúng mục đích trong khung giờ tự học; tăng cường kiểm tra giám sát việc sử dụng AI của học viên theo đúng định hướng đã đề ra. Chỉ có học thật, thi thật, đánh giá thật mới là thước đo năng lực học tập, công tác của học viên và là tấm gương phản chiếu hiệu quả phương pháp quản lý của đội ngũ cán bộ đơn vị và của phương pháp giảng dạy của đội ngũ giảng viên các khoa.

Thứ hai, xây dựng môi trường học tập thực hành ngoại ngữ thực chất và khuyến khích động lực học tập. Cần xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ thường xuyên, thiết thực và gắn với nhu cầu học tập, rèn luyện cũng như đặc thù đơn vị công tác của học viên sau khi ra trường. Bên cạnh thời gian học tập theo lịch huấn luyện, giảng viên và các đơn vị quản lý cần phối hợp tổ chức đa dạng các hoạt động thực hành như câu lạc bộ tiếng Anh, hoạt động thuyết trình, tranh biện, nhập vai theo định hướng nội dung. Đặc biệt, có thể khai thác các công cụ AI tạo sinh để mô phỏng những tình huống giao tiếp đa dạng, cho phép học viên luyện tập nhiều lần, nhận phản hồi tức thời và từng bước cải thiện khả năng sử dụng ngoại ngữ mà không tạo áp lực tâm lý như trong một số tình huống giao tiếp trực tiếp. Nội dung thực hành cần được gắn với những tình huống gần với thực tiễn học tập và đặc thù chuyên ngành đào tạo của học viên, qua đó giúp họ nhận thức rõ giá trị và tính ứng dụng của tiếng Anh. Môi trường thực hành được duy trì thường xuyên gắn liền với nhiệm vụ học tập có ý nghĩa góp phần nâng cao hứng thú, sự tự tin và tính chủ động của học viên, từ đó duy trì động lực học tiếng Anh một cách bền vững, hiệu quả.

Thứ ba, đa dạng hóa, đổi mới phương pháp dạy và tập ngoại ngữ theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và hỗ trợ từ AI. Giảng viên cần tiên phong đổi mới phương pháp tổ chức dạy và học theo hướng lấy người học làm trung tâm, kết hợp linh hoạt giữa hình

thức dạy học trực tiếp, tự học và học tập có sự hỗ trợ của các công cụ trí tuệ nhân tạo tạo sinh. Đối với giờ tự học, cần xây dựng các nội dung tự học gắn với mục tiêu của từng bài học, khuyến khích học viên sử dụng AI để cá nhân hóa nội dung và tốc độ học tập, đồng thời hình thành thói quen tự kiểm tra, điều chỉnh và thục luyện kiến thức. Bên cạnh đó, giảng viên cần tăng cường khai thác các nền tảng học tập số, học liệu điện tử, hệ thống quản lý học tập và các công cụ hỗ trợ tương tác trực tuyến nhằm mở rộng không gian học tập ngoài lớp học; đẩy mạnh áp dụng các phương pháp dạy học mới như E-Learning kết hợp các phần mềm Multiple Choice Quiz Maker (Tạo bài thi, kiểm tra), ProfExam Suite (Tạo bài kiểm tra theo phương pháp hiện đại), Cram (Tạo đề thi, bài kiểm tra), NXG Logic Instructor (Thiết kế bài kiểm tra đáng giá học tập) hay TestPro 7.2 - 2017 (Kiểm tra chuyên nghiệp)… Việc ứng dụng AI và chuyển đổi số cần được thực hiện theo hướng có kiểm soát, bảo đảm AI là công cụ hỗ trợ chứ không thay thế vai trò của giảng viên và tính tích cực, chủ động của học viên. Qua đó, góp phần tạo môi trường học ngoại ngữ linh hoạt, tăng cơ hội thực hành, nâng cao hứng thú và động lực học tập, đồng thời phát triển năng lực tự học và năng lực số cho học viên.

III. KẾT LUẬN

Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) đang mở rộng khả năng tổ chức hoạt động tự học tiếng Anh của học viên Học viện Hậu cần, nhất là trong tra cứu kiến thức, củng cố từ vựng chuyên ngành, luyện tập kỹ năng và ôn luyện. Tuy nhiên, hiệu quả ứng dụng phụ thuộc vào mục đích, phương pháp sử dụng và khả năng tự kiểm soát của người học. Việc khai thác GenAI thiếu định hướng có thể dẫn đến phụ thuộc công nghệ, hạn chế tư duy độc lập và làm giảm cơ hội tương tác trực tiếp. Vì vậy, nâng cao hiệu quả ứng dụng GenAI cần được triển khai đồng bộ thông qua nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng sử dụng, đổi mới phương pháp dạy học và xây dựng môi trường thực hành ngoại ngữ phù hợp với đặc thù đào tạo quân sự. Trong đó, giảng viên giữ vai trò định hướng, kiểm tra và đánh giá; học viên phải phát huy tính chủ động, tự giác và chịu trách nhiệm về kết quả học tập. Việc kết hợp hợp lý GenAI với hoạt động tự học có hướng dẫn và thực hành tiếng Anh thường xuyên sẽ góp phần duy trì động lực, phát triển năng lực tự học và nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh cho học viên năm thứ ba đào tạo sĩ quan hậu cần cấp phân đội tại Học viện Hậu cần.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Học viện Hậu cần (2025). Báo cáo công tác tổ chức thi đánh giá trình độ tiếng Anh cho học viên đào tạo sĩ quan hậu cần cấp phân đội, trình độ đại học Khóa 29. Cổng thông tin điện tử Học viện Hậu cần.

Học viện Hậu cần (2025). Thông báo kết quả thi tốt nghiệp môn Tiếng Anh cho học viên Khóa 28 và Khóa 1 (Bộ Công an). Cổng thông tin điện tử Học viện Hậu cần.

Le Cong Minh, Nguyen Thi My Dung, Pham Nguyen Viet Hieu, Nguyen Trang Linh, Nguyen Thi Ngoc Han, Hoang Trong (2024). The Impact of Students' Using Generative AI for Learning on Self-learning Motivation: a Study Based on Self-determination Theory. Proceedings of the 2nd International Conference - Resilience by Technology and Design (RTD 2024), Atlantis Press, 362-382.

Sha Li, Yuhe Sun (2026). Learning Motivation in Generative AI-Supported Comprehensive English Teaching: A Self-Determination Theory Perspective on Teacher-Student-AI Interaction. Advances in Educational Technology and Psychology, Vol. 10, No. 3, 62-72.

Đoàn Thị Nương (2023). Motivation from Technology Innovation in Teaching Foreign Languages: A Case Study in Vietnam. Vietnam Social Sciences Review (VSSR), 2(214), 92-104.